

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
TRƯỜNG CÔNG NGHỆ VĂN LANG
KHOA KỸ THUẬT Ô TÔ

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 232 , năm học 2023 - 2024

Mã học phần: 71ABTE40212.

Tên học phần: Thực hành động cơ ô tô.

Mã nhóm lớp học phần: 232_71ABTE40212_01,02,03,04,05,06,07,08,09,10,11,12,13,14.

Thời gian nộp bài: 02 ngày (48 giờ).

Hình thức thi: **Tiểu luận không trình bày**

Cách thức nộp bài: Sinh viên upload file bài làm định dạng Docx, Pdf.

1. Đề bài: Sinh viên lựa chọn 01 trong 02 đề bài sau

Đề bài 1: Thực hành chẩn đoán kỹ thuật động cơ ô tô dùng nhiên liệu xăng.

Đề bài 2: Thực hành chẩn đoán kỹ thuật động cơ ô tô dùng nhiên liệu dầu diesel.

2. Hướng dẫn sinh viên trình bày

Bố cục bài tiểu luận:

Đề bài 1: Thực hành chẩn đoán kỹ thuật động cơ ô tô dùng nhiên liệu xăng.

Mục lục

Mở đầu: Giới thiệu khái quát những vấn đề chung về động cơ ô tô, các phương pháp chẩn đoán kỹ thuật động cơ ô tô nói chung, giới thiệu bài tiểu luận, nêu lý do lựa chọn đề tài nghiên cứu về một loại động cơ xăng cụ thể ở phòng thực hành cơ khí ô tô - khoa kỹ thuật ô tô, trường đại học văn Lang,

Chương 1. Giới thiệu tổng quát

Gợi ý:

- Lịch sử phát triển động cơ đốt trong trên ô tô, phân loại, ưu nhược điểm của từng loại, một số cấu tạo của từng loại, nguyên lý làm việc động cơ ô tô nói chung và của từng loại, các cải tiến kỹ thuật.

Chương 2. Kết cấu và nguyên lý làm việc của động cơ... (tên động cơ)

Gợi ý:

- Đặc tính kỹ thuật/ thông số kỹ thuật
- Cấu tạo
- Nguyên lý hoạt động
- Hư hỏng thường gặp-nguyên nhân-phương pháp chẩn đoán kỹ thuật-bảo dưỡng - sửa chữa

Chương 3. Thực hành tháo chi tiết của động cơ ô tô... (tên động cơ)

Gợi ý:

- Trình bày qui tắc an toàn lao động trong quá trình thực hành tháo (an toàn sử dụng dụng cụ/thiết bị/máy móc).
- Công việc chuẩn bị trước khi thực hành tháo (khu vực/dụng cụ tháo-đo kiểm-thiết bị/sách tham khảo/đồ bảo hộ,...)
- Lập quy trình tháo chi tiết động cơ.
- Vệ sinh chi tiết.

Chương 4. Thực hành chẩn đoán kỹ thuật động cơ ô tô.... (tên động cơ)

Gợi ý:

- Chẩn đoán kỹ thuật.
- Kiểm tra tổng quát.
- Đo các thông số kỹ thuật/ kiểm tra chi tiết.
- So sánh các kết quả đo kiểm với thông số tiêu chuẩn và đánh giá kết quả đo kiểm.
- Đề xuất các phương án sửa chữa.
- Trình bày phương pháp sửa chữa.
- Lập quy trình lắp chi tiết/cụm/cơ cấu
- Lập qui trình bảo dưỡng kỹ thuật

Kết luận: Tóm tắt ý chính các chương trong bài tiểu luận

Tài liệu tham khảo.

Đề bài 2: Thực hành chẩn đoán kỹ thuật động cơ ô tô dùng nhiên liệu dầu diesel.

Mục lục

Mở đầu: Giới thiệu khái quát những vấn đề chung về động cơ ô tô, các phương pháp chẩn đoán kỹ thuật động cơ ô tô nói chung, giới thiệu bài tiểu luận, nêu lý do lựa chọn đề tài nghiên cứu về một loại động cơ dầu diesel cụ thể ở phòng thực hành cơ khí ô tô - khoa kỹ thuật ô tô, trường đại học văn Lang,

Chương 1. Giới thiệu tổng quát

Gợi ý:

- Lịch sử phát triển động cơ đốt trong trên ô tô, phân loại, ưu nhược điểm của từng loại, một số cấu tạo của từng loại, nguyên lý làm việc động cơ ô tô nói chung và của từng loại, các cải tiến kỹ thuật.

Chương 2. Kết cấu và nguyên lý làm việc của động cơ... (tên động cơ)

Gợi ý:

- Đặc tính kỹ thuật/ thông số kỹ thuật
- Cấu tạo
- Nguyên lý hoạt động
- Hư hỏng thường gặp-nguyên nhân-phương pháp chẩn đoán kỹ thuật-bảo dưỡng - sửa chữa

Chương 3. Thực hành tháo chi tiết của động cơ ô tô... (tên động cơ)

Gợi ý:

- Trình bày qui tắc an toàn lao động trong quá trình thực hành tháo (an toàn sử dụng dụng cụ/thiết bị/máy móc).

- Công việc chuẩn bị trước khi thực hành tháo (khu vực/dụng cụ tháo-đo kiểm-thiết bị/sách tham khảo/đồ bảo hộ,...)
- Lập quy trình tháo chi tiết động cơ.
- Vệ sinh chi tiết.

Chương 4. Thực hành chẩn đoán kỹ thuật động cơ ô tô.... (tên động cơ)

Gợi ý:

- Chẩn đoán kỹ thuật.
- Kiểm tra tổng quát.
- Đo các thông số kỹ thuật/ kiểm tra chi tiết.
- So sánh các kết quả đo kiểm với thông số tiêu chuẩn và đánh giá kết quả đo kiểm.
- Đề xuất các phương án sửa chữa.
- Trình bày phương pháp sửa chữa.
- Lập quy trình lắp chi tiết/cụm/cơ cấu
- Lập qui trình bảo dưỡng kỹ thuật

Kết luận: Tóm tắt ý chính các chương trong bài tiểu luận
Tài liệu tham khảo.

3. Tiêu chí chấm điểm và thang điểm (Rubric):

| Tiêu chí | Trọng số (%) | Tốt Từ 8 – 10 đ | Khá Từ 6 – dưới 8 đ | Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ | Yếu Dưới 4 đ |
|-----------------|---------------------|---|---|---|---|
| Cấu trúc | 15 | Bài viết thể hiện tính logic và hợp lý cao. Tính thống nhất của bài rõ ràng đưa người đọc đi đến kết luận và quan điểm trong bài. | Bài viết mạch lạc và được tổ chức hợp lý với cách chuyển đoạn, chuyển ý chặt chẽ. Nhìn chung thể hiện tính thống nhất trong nội dung. | Bài viết mạch lạc, nhìn chung được tổ chức hợp lý. Vài đoạn đặt không đúng với chủ đề. Có sự chuyển đoạn, chuyển ý nhưng không xuyên suốt toàn bài. | Bài viết thiếu logic. Có vài đoạn trong bài có tính mạch lạc nhưng thiếu tính thống nhất. Có nhiều lỗi đáng kể. |
| Nội dung | 30 | Nội dung thể hiện những ý tưởng được phân tích kỹ với các lập luận sáng tạo và căn cứ vững chắc. | Nội dung thể hiện ý tưởng sáng tạo, các quan điểm được phát triển đầy đủ với căn cứ vững chắc. | Nội dung thể hiện quan điểm, lập luận và đưa ra một số ý tưởng sáng tạo. | Trình bày vài quan điểm và lập luận nhưng hầu hết các ý tưởng chưa được phát triển đầy đủ và không độc đáo. |
| Phát triển ý | 20 | Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, nội dung chi tiết và có chất lượng. Thể hiện tư duy phản biện tốt. | Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, nội dung đầy đủ và có ý nghĩa. Tư duy phản biện được đưa vào các luận điểm. | Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển chi tiết hóa ở mức giới hạn. Có thể hiện tư duy phản biện. | Quan điểm chủ đạo của bài không được phát triển chi tiết hóa. Các ý tưởng trong bài mơ hồ, thiếu luận cứ, thiếu tư duy phản biện. |
| Văn phong | 15 | Thể hiện văn phong xuất sắc vượt khỏi bậc đại học; giọng | Đạt tới văn phong của bậc Đại học; giọng văn thích | Gần như đạt được mức độ sử dụng cấu trúc câu, vốn | Chỉ dùng các cấu trúc câu đơn giản, |

| Tiêu chí | Trọng số (%) | Tốt Từ 8 – 10 đ | Khá Từ 6 – dưới 8 đ | Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ | Yếu Dưới 4 đ |
|---------------------|--------------|--|---|---|---|
| | | văn ấn tượng, sử dụng và phối hợp các cấu trúc câu sáng tạo làm nổi bật nội dung. | hợp, vốn từ phong phú, cấu trúc câu đa dạng làm rõ nội dung. | từ, giọng văn của bậc đại học. | vốn từ ít, giọng văn kém. |
| Văn phạm, Trình bày | 10 | Không có lỗi chính tả, lỗi dấu câu, văn phạm; không có lỗi trình bày, đánh máy. | Bài viết có vài lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng; rất ít lỗi trình bày, đánh máy. | Bài viết có một số lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung; còn có lỗi trình bày và đánh máy. | Có nhiều lỗi chính tả, dấu câu, văn phạm gây khó hiểu cho người đọc; nhiều lỗi trình bày, đánh máy. |
| Định dạng | 10 | Đạt tất cả các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng, các phân đoạn kết nối đúng, hình thức trình bày đẹp, dễ theo dõi. | Đạt các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng và các phân đoạn kết nối đúng. | Đạt các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng nhìn chung đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng nhưng vài phân đoạn chưa được kết nối đúng. | Không đáp ứng các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng sai yêu cầu; trình bày không rõ ràng. |

Ngày biên soạn: 22 tháng 01 năm 2024

Giảng viên biên soạn đề thi:



Th.S Nguyễn Quang Sang

Ngày kiểm duyệt:

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi:



PGS TS Lê Hữu Sơn